

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 15 tháng 07 năm 2020  
(V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình)

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vân; Ông Đặng Viết Côi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tường Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Khuyển, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 07 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện UH xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 144/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

**\*Nguyên đơn:** Anh Đoàn Xuân T, sinh năm 1991.

Nguyên quán và nơi ĐKKHKT: thôn PLH, xã PL, huyện UH, thành phố Hà Nội.

**\*Bị đơn:** Chị Kiều Thị H, sinh năm 1995.

Nguyên quán: xã LH, huyện UH, thành phố Hà Nội.

Nơi ĐKKHKT: thôn PLH, xã PL, huyện UH, thành phố Hà Nội. (Anh T, chị H đều có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải có trong hồ sơ vụ án, anh Đoàn Xuân T là nguyên đơn trình bày: Anh và chị Kiều Thị H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PL năm 2014. Quá trình vợ chồng chung sống với nhau đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tìm được tiếng nói chung, mặc dù hai vợ chồng đã rất cố gắng tìm cách giải quyết nhưng tình trạng vẫn không thay đổi được, mâu thuẫn ngày càng trở nên căng thẳng hơn. Do mâu thuẫn căng thẳng nên hai vợ chồng anh chị sống ly thân từ đó cho đến nay đã được hơn 02 năm, không ai quan tâm đến ai. Nay anh

nhận thấy anh không còn tình cảm gì với chị H nữa, anh cũng không muốn tiếp tục cuộc sống như này nên anh xin được ly hôn với chị H để ổn định cuộc sống mới.

Về con chung: Anh và chị H có 02 con chung: Đoàn Bích Ngân – sinh ngày 07/10/2014 và Đoàn Nguyễn Gia Bảo – sinh ngày 04/10/2016. Hiện nay cháu Ngân đang ở với chị H, cháu Bảo đang ở với tôi. Khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi con chung Đoàn Nguyễn Gia Bảo, con chung Đoàn Bích Ngân để cho chị H nuôi, anh không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con cho anh.

Hiện nay, anh đang làm công nhân tại khu công nghiệp Đồng Văn – Hà Nam, công việc của anh sáng đi làm tối về nhà, thu nhập bình quân của anh là 5.000.000 đồng/ tháng.

Về tài sản chung, công nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Theo biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải có trong hồ sơ vụ án, chị Kiều Thị H là bị đơn trình bày:*Chị và anh Đoàn Xuân T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PL năm 2014. Cuộc sống gia đình và mâu thuẫn vợ chồng như anh T trình bày ở trên là hoàn toàn chính xác. Hai vợ chồng chị đã có thời gian dài sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn. Nay anh T có đơn xin ly hôn chị, quan điểm chị đồng ý ly hôn.

Về con chung: chị và anh T có 02 con chung như anh T trình bày ở trên là đúng. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho chị.

Hiện nay chị đang làm công việc đóng hàng mỹ phẩm cho Công ty Mỹ Phẩm Ona, công việc của chị là sáng đi tối về nhà. Hiện nay chị đang sống cùng bố mẹ đẻ ở Định Công – Hà Nội. Thu nhập bình quân của chị là 7.000.000 đồng/ tháng.

Về tài sản chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh T và chị H trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên ý kiến như nội dung trình bày tại Tòa trước đây và không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định nhưng hòa giải không thành. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Tòa xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T; giao con chung Đoàn Nguyễn Gia Bảo cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giao con chung Đoàn Bích Ngân cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; anh T phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Đoàn Xuân T làm đơn ly hôn và đã đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân huyện UH tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng thẩm quyền, Tòa án đã triệu tập vợ chồng chị H, anh T đến Tòa để giải thích đầy đủ về quyền và nghĩa vụ, lấy lời khai, hòa giải không thành. Tại phiên tòa ngày hôm nay, chị H và anh T đều có mặt tham gia phiên tòa xét xử vụ án nên Tòa án xét xử theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Đoàn Xuân T và chị Kiều Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã PL, huyện UH ngày 17/3/2014 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tìm được tiếng nói chung, nên dẫn đến hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn căng thẳng, trầm trọng. Vì mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, trầm trọng nên hai vợ chồng anh T chị H sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay đã được hơn 02 năm.

Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh T chị H là căng thẳng, đã có thời gian dài sống ly thân, hôn nhân giữa hai vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh T có quan điểm xin được ly hôn chị H, chị H cũng có quan điểm đồng ý ly hôn, nên xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn của anh T và chị H là phù hợp với quy định của Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: anh T và chị H có 02 con chung là Đoàn Bích Ngân – sinh ngày 07/10/2014 và Đoàn Nguyễn Gia Bảo – sinh ngày 04/10/2016. Hiện tại, cháu Bảo đang ở với anh T, cháu Ngân đang ở với chị H; Anh T có nguyện vọng sau khi ly hôn được nuôi dưỡng con chung Đoàn Nguyễn Gia Bảo, còn con chung Đoàn Bích Ngân nhường cho chị H nuôi dưỡng, chị H có nguyện vọng sau khi ly hôn được nuôi dưỡng cả hai con chung và cả chị H và anh T đều không yêu cầu bên còn lại phải cấp dưỡng nuôi con cho mình. Xét, hiện nay anh T và chị H đều khai có công việc, chỗ ở ổn định nhưng đều không xuất trình được cho Tòa án chứng cứ, tài liệu xác nhận về thu nhập hàng tháng của mình nên về việc đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh T và chị H là như nhau; cháu Ngân là con gái, cháu Bảo là con trai; bên cạnh đó hiện nay cháu Bảo đang trực tiếp sinh sống với anh T, cháu Ngân đang trực tiếp sinh sống với chị H. Do đó, để tránh xáo trộn môi trường sống của hai cháu Ngân và Bảo, để các cháu được ổn định về mặt tâm lý và tinh thần, nên cần giao con chung Đoàn Bích Ngân cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao con chung Đoàn Nguyễn Gia Bảo cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc và giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật;Chị H và anh T đều không yêu cầu tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh T và chị H cho đến khi có yêu cầu hoặc có thay đổi mới.

[4] Về tài sản và công nợ chung: anh T và chị H đều không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Anh T phải nộp án phí, nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự (năm 2015) và căn cứ Điều 55, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình (năm 2014); khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự (năm 2015); Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Ghi nhận anh Đoàn Xuân T và chị Kiều Thị H thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Đoàn Xuân T và chị Kiều Thị H có 02 con chung là: Đoàn Bích Ngân – sinh ngày 07/10/2014 và Đoàn Nguyễn Gia Bảo – sinh ngày 04/10/2016. Sau ly hôn giao con chung Đoàn Bích Ngân cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giao con chung Đoàn Nguyễn Gia Bảo cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh T và chị H cho đến khi có yêu cầu hoặc có thay đổi khác.

3. Về tài sản, công sức, công nợ chung: Chị H và anh T đều không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Anh Đoàn Xuân T phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009688 ngày 05 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện UH, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện □ng Hoà;
- Chi cục THADS huyện □ng Hoà;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đ-ơng sự;
- L- u h/s; v/p./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Tô Thanh Phong**

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện ☐ng Hoà;
- Chi cục THADS huyện ☐ng Hoà;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đ- ơng sự;
- L- u h/s; v/p./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Tô Thanh Phong**